ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33/2009/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 14 tháng 5 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ, Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn thành phố theo quy định tại Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Bộ, ngành có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu khu công nghiệp, khu chế xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

đ) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu chế xuất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền;

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp, khu chế xuất; cấp Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài lần đầu đầu tư vào khu công nghiệp, khu chế xuất sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công Thương;

d) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp, khu chế xuất nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch; thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C hoặc cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu chế xuất cho tổ chức có liên quan;

đ) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu chế xuất; cấp sổ lao động cho người lao động Việt Nam làm việc trong khu công nghiệp, khu chế xuất; tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy an toàn vệ sinh, nội quy an toàn lao động, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của doanh nghiệp;

e) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong khu công nghiệp, khu chế xuất và các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan trong khu công nghiệp, khu chế xuất;

g) Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong khu công nghiệp, khu chế xuất cho tổ chức có liên quan;

h) Tổ chức thực hiện thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố trong khu công nghiệp, khu chế xuất theo điều kiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17a Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ được bổ sung tại Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ;

i) Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu chế xuất; quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền;

k) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp, khu chế xuất và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

l) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu chế xuất; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

m) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu chế xuất thuộc thẩm quyền quản lý;

n) Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong khu công nghiệp, khu chế xuất;

o) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất;

p) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu;

q) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu chế xuất;

r) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban;

a) Trưởng ban là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý;

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban;

c) Việc bổ nhiệm Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Nội vụ ban hành và theo các quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức:

- Văn phòng;

- Phòng Đầu tư;

- Phòng Quy hoạch và xây dựng;

- Phòng Quản lý doanh nghiệp và lao động;

- Phòng Môi trường;

- Thanh tra;

- Văn phòng đại diện Ban Quản lý tại Khu Công nghiệp Thốt Nốt;

- Văn phòng đại diện Ban Quản lý tại Khu Công nghiệp Ô Môn;

- Văn phòng đại diện Ban Quản lý tại Khu Công nghiệp Trà Nóc;

- Văn phòng đại diện Ban Quản lý tại Khu Công nghiệp Hưng Phú.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tổng biên chế hành chính của thành phố được Trung ương giao;

Căn cứ vào khối lượng công việc , tính chất, đặc điểm cụ thể về quản lý ngành , lĩnh vực trên địa bàn thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xác định biên chế cụ thể trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

b) Việc bố trí cán bộ, công chức của Ban Quản lý phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định hiện hành.

c) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt, giao Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ ban hành Quy chế làm việc của cơ quan phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố và các quy định hiện hành có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày và đăng trên Báo Cần Thơ sau 05 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ, Thủ trưởng cơ quan ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(đã ký)

Trần Thanh Mẫn